

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2024

Số: 134 /QĐ-ĐHNL-ĐT

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ không chuyên - Tiếng Anh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế đào tạo trình độ Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 2500/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành ‘Quy chế học vụ hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ’;

Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-ĐT-ĐHNL ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM về ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học không chuyên áp dụng cho sinh viên đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 3214/QĐ-ĐT-ĐHNL ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM về ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ không chuyên - Tiếng Anh áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2022 đối với hình thức đại trà, chất lượng cao và tiên tiến;

Căn cứ công văn số 086/CV-TTNN ngày 29 tháng 12 năm 2023 về kết quả kỳ thi đánh giá chuẩn đầu ra Tiếng Anh tổ chức đợt thi ngày 18-23 tháng 12 tại Trung Tâm Ngoại ngữ;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Đào tạo và Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ không chuyên - Tiếng Anh cho 390 sinh viên các ngành.

(Theo danh sách đính kèm)

Điều 2. Sinh viên có tên trong danh sách phải thực hiện đúng theo quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học không chuyên áp dụng cho sinh viên đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

Điều 3. Các Ông Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Khoa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực trong 03 năm kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: HC, ĐT.



PGS.TS. NGUYỄN TẮT TOÀN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Mã lớp
1	17612015	Nguyễn Kim Như	Vân	12/09/1988	BH17TY
2	14124499	Hoàng Cảnh	Thắng	13/06/1996	DH14KT
3	14149350	Tôn Lương Bích	Diệp	29/05/1996	DH14QMNT
4	14126128	Nguyễn Thị	Ly	20/11/1996	DH14SHB
5	14112053	Nguyễn Thị Thùy	Dương	28/06/1996	DH14TYB
6	14112097	Châu Minh	Hiếu	12/11/1996	DH14TYB
7	15125440	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	19/10/1997	DH15BQNT
8	15163009	Lê Thị Phương	Dung	15/08/1996	DH15ES
9	15114186	Lê Trường	Trung	15/01/1997	DH15NK
10	15122134	Lê Nguyễn Hùng	Nguyên	21/07/1997	DH15TC
11	15112144	Võ Duy	Tân	09/11/1997	DH15TY
12	16125391	Lê Thị Ngọc	Nữ	05/09/1998	DH16DD
13	16130617	Nguyễn Trần	Tiến	20/06/1998	DH16DTC
14	16113095	Trần Thị Tú	Như	22/02/1997	DH16NHB
15	16138001	Cáp Ngọc	An	28/05/1998	DH16TD
16	16112796	Trần Hữu	Hải	10/02/1998	DH16TYGLB
17	16112445	Võ Hoàng	Sang	12/09/1997	DH16TYNT
18	17145014	Đỗ Thị	Đào	26/04/1999	DH17BVB
19	17153006	Nguyễn Tuấn	Bảo	30/01/1999	DH17CD
20	16131298	Ka Lê	Thi	15/03/1997	DH17CH
21	17111025	Trần Quốc	Định	24/07/1999	DH17CN
22	17112210	Từ Thiện Trí	Thức	15/12/1999	DH17DY
23	17163047	Lê Thị Thanh	Nhàn	10/01/1999	DH17ES
24	17139002	Lê Vũ	An	31/03/1999	DH17HD
25	17123108	Bubakar Lê Huỳnh Xuân Trang		19/10/1999	DH17KE
26	17116006	Nguyễn Đức	Anh	12/07/1999	DH17KS
27	17113057	Hoàng Ngọc	Hiếu	01/01/1999	DH17NHC
28	17112009	Phạm Việt	Bảo	25/11/1999	DH17TY
29	17112012	Vũ Yên	Bình	27/04/1999	DH17TY
30	17112060	Lê Chí	Hiếu	17/11/1999	DH17TY
31	17164021	Lý Trần	Hùng	13/11/1998	DH17TY
32	17112097	Hà Phúc	Lâm	25/12/1999	DH17TY
33	18118060	Trần Bá	Khoa	02/09/2000	DH18CK
34	18111144	Trần Trương	Vũ	25/10/2000	DH18CN
35	18117008	Nguyễn Thị Thanh	Diễn	13/03/2000	DH18CT
36	18117038	Lê Vĩnh	Lộc	18/10/2000	DH18CT
37	18125005	Lê Thị Vân	Anh	11/12/2000	DH18DD
38	18130083	Nguyễn Cao	Hoàng	05/10/2000	DH18DTB
39	18130124	Huỳnh Hồ Ái	Linh	16/09/2000	DH18DTC
40	18139077	Võ Thị Thanh	Kiều	30/03/2000	DH18HT
41	18120091	Nguyễn Kim	Khoa	16/05/2000	DH18KM
42	18120180	Nguyễn Trần Ngọc	Phụng	18/12/2000	DH18KM
43	18120240	Nguyễn Trương Mai	Thy	02/09/2000	DH18KT



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Mã lớp
44	18114006	Nguyễn Minh	Hoan	17/07/2000	DH18LN
45	18127006	Trần Văn	Anh	06/09/2000	DH18MT
46	18127053	Hồ Minh	Thiện	04/11/2000	DH18MT
47	18113094	Đào Thị Thanh	Ngân	28/07/2000	DH18NHA
48	18154047	Nguyễn Hữu Minh	Huy	10/01/2000	DH18OT
49	18154090	Trần Nguyễn Minh	Nhật	10/06/2000	DH18OT
50	18154115	Trần Hữu	Thắng	12/10/2000	DH18OT
51	18121014	Nguyễn Hồng	Phúc	27/11/2000	DH18PT
52	18149058	Nguyễn Tấn	Phát	20/09/2000	DH18QM
53	18111003	Ngô Lan	Anh	24/10/2000	DH18TA
54	18112211	Đặng Minh	Thuận	26/08/1999	DH18TY
55	18112239	Phạm Văn	Trường	22/05/2000	DH18TY
56	18112248	Phan Thị Thúy	Vân	29/06/2000	DH18TY
57	18112256	Hồ Yến	Vy	06/07/2000	DH18TY
58	18112312	Trịnh Thị	Miên	15/11/2000	DH18TYGL
59	18125324	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/05/2000	DH18VT
60	19125235	Nguyễn Minh	Nhật	27/09/2001	DH19BQ
61	19125371	Lê Thị Kim	Thùy	25/09/2001	DH19BQ
62	19145006	Nguyễn Chí	Bình	05/10/2000	DH19BV
63	19145048	Trương Công	Minh	08/07/2001	DH19BV
64	19145068	Lê Dương Anh	Quyền	07/09/2001	DH19BV
65	19145105	Nguyễn Hoài	Vũ	03/11/2001	DH19BV
66	19115030	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/02/2001	DH19CB
67	19118001	Dương Nguyễn Hoàng	Ân	31/05/2001	DH19CC
68	19118026	Đinh Ngọc	Cường	11/02/2001	DH19CC
69	19118110	Lâm Hào	Khôn	22/02/2001	DH19CC
70	19153075	Nguyễn Tấn	Thành	28/11/2001	DH19CD
71	19131063	Nguyễn Mạnh	Trường	11/05/2001	DH19CH
72	19118144	Lê Trần Nhật	Minh	15/06/2001	DH19CK
73	19111091	Lê Diệu	Phụng	09/11/2001	DH19CN
74	19111125	Nguyễn Đức Huy	Tiến	29/09/2001	DH19CN
75	19117077	Trương Thị Hồng	Thắm	29/01/2001	DH19CT
76	19117082	Đặng Trung	Thuận	09/12/2001	DH19CT
77	19125006	Cao Thị Trâm	Anh	07/12/2001	DH19DD
78	19125182	Nguyễn Thanh	Minh	06/05/2000	DH19DD
79	19125291	Hồ Thị Tố	Quyên	26/04/2001	DH19DD
80	19125348	Lê Thị Minh	Thơ	15/04/2001	DH19DD
81	19130034	Võ Thành	Đạt	04/11/2001	DH19DTA
82	19130052	Tào Thị Mỹ	Dung	26/12/2001	DH19DTA
83	19130068	Hồ Đỗ Minh	Hiếu	04/08/2001	DH19DTA
84	19130131	Lương Hữu	Luân	27/07/2001	DH19DTA
85	19130133	Lê Đức	Minh	13/09/2001	DH19DTA
86	19130139	Huỳnh Thiện	Mỹ	08/09/2001	DH19DTB
87	19130143	Võ Hoàng	Nam	16/07/2001	DH19DTB
88	19130265	Lê Quang	Vinh	03/10/2001	DH19DTB
89	19130031	Nguyễn Hoàng	Đạt	28/01/2001	DH19DTC
90	19130083	Lê Võ Khánh	Hưng	23/07/2001	DH19DTC
91	19130156	Huỳnh Quốc	Nhàn	12/02/2001	DH19DTC

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Mã lớp
92	19112090	Đỗ Thị Mỹ	Linh	23/04/2001	DH19DY
93	19112202	Lê Hữu	Trí	06/10/2001	DH19DY
94	19112207	Lê Trần Thu	Trúc	10/11/2001	DH19DY
95	19112223	Tăng Bội	Vân	08/11/2001	DH19DY
96	19115001	Hà Nguyễn Hoàng	An	26/09/2001	DH19GN
97	19115090	Dương Thị Kim	Phương	10/05/2001	DH19GN
98	19115101	Võ Thanh	Sang	02/06/2001	DH19GN
99	19139050	Nguyễn Văn	Hoàng	03/09/2001	DH19HD
100	19139216	Phạm Thị Hồng	Yên	21/04/2001	DH19HD
101	19139098	Đoàn Thị Hồng	Ngọc	13/04/2001	DH19HS
102	19139127	Phạm Thị	Phiếu	10/06/2001	DH19HS
103	19139015	Nguyễn Bảo	Danh	17/07/2001	DH19HT
104	19139086	Nguyễn Công	Minh	27/05/2001	DH19HT
105	19139167	Trần Trương Thu	Thủy	18/05/2001	DH19HT
106	19123017	Trịnh Công	Đức	07/04/2000	DH19KE
107	19123243	Trần Thị	Đạt	18/04/2001	DH19KENT
108	19123255	Phạm Thị	Thiệt	15/09/2001	DH19KENT
109	19120085	Nguyễn Võ Phương	Khanh	17/12/2001	DH19KM
110	19155113	Hoàng Thị Hải	Yên	07/08/2001	DH19KN
111	19120020	Huỳnh Tấn	Đạt	28/12/2001	DH19KT
112	19120062	Trần Thị	Hiệp	23/04/2001	DH19KT
113	19120211	Từ Công Thủy	Tiên	19/02/2000	DH19KT
114	19120223	Lê Thị Thu	Trang	05/07/2001	DH19KT
115	19120254	Lê Hồng	Vy	08/08/2001	DH19KT
116	19120270	Phan Thị Hiều	Yên	20/01/2001	DH19KT
117	19113030	Đặng Thị Quỳnh	Dung	24/04/2001	DH19NHA
118	19113118	Nguyễn Huỳnh	Như	23/06/2001	DH19NHA
119	19113138	Nguyễn Nhật	Tân	17/06/2001	DH19NHA
120	19113075	Lê Sỹ	Kin	07/03/2001	DH19NHB
121	19113221	Lơ Mu K'	Như	04/11/2000	DH19NHB
122	19113161	Lê Thị Ngọc	Trâm	20/04/2001	DH19NHB
123	19113205	Nguyễn Đức	Nam	23/09/2000	DH19NHGL
124	19113207	Nguyễn Đức	Phương	28/10/2001	DH19NHGL
125	19113213	Huỳnh Văn	Tinh	11/10/2001	DH19NHGL
126	19113218	Lê Quỳnh Anh	Phương	02/08/2000	DH19NTNT
127	19116179	Đồng Thị Kim	Tặng	20/05/2001	DH19NTNT
128	19116114	Nguyễn Huỳnh	Thi	06/01/2001	DH19NY
129	19154063	Trịnh Nhật	Huy	25/02/2001	DH19OT
130	19154079	Hồ Tuấn	Kiệt	14/09/2001	DH19OT
131	19154087	Nguyễn Minh	Lộc	23/05/2001	DH19OT
132	19154109	Dương Hoài	Nhịn	16/06/2001	DH19OT
133	19154140	Nguyễn Quốc	Thái	13/12/2001	DH19OT
134	19154157	Chu Thánh	Thiện	09/09/2001	DH19OT
135	19154172	Nguyễn Tiến	Triều	19/09/2001	DH19OT
136	19154177	Nguyễn Nguyên	Trường	31/10/2001	DH19OT
137	19124276	Ngô Quốc	Thuận	02/06/2001	DH19QD
138	19124333	Võ Minh	Vũ	14/05/2001	DH19QD
139	19124079	Cao Nguyễn Ngọc	Hân	21/04/2001	DH19QL

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Mã lớp
140	19124129	Trịnh Đăng	Khoa	04/02/2001	DH19QL
141	19124298	Nguyễn Thị	Trang	03/09/2000	DH19QL
142	19124340	Nguyễn Trần Nhật	Vy	18/11/2001	DH19QL
143	19149020	Lê	Hải	22/05/2001	DH19QM
144	19149040	Tạ Công	Kiệt	15/07/2001	DH19QM
145	19149054	Trương Thị Yến	Ngọc	28/01/2001	DH19QM
146	19162002	Trương Thị Y	Nhiên	20/05/2001	DH19QM
147	19149073	Bùi Viết	Phương	04/02/2001	DH19QM
148	19149087	Nguyễn Bảo	Thịnh	20/11/2001	DH19QM
149	19149097	Trần Quốc	Trí	24/08/2001	DH19QM
150	19122025	Bùi Thị Mỹ	Dung	06/03/2001	DH19QT
151	19130126	Nguyễn Văn	Lộc	04/09/2000	DH19QT
152	19122132	Nguyễn Thị Ánh	Muội	03/04/2001	DH19QT
153	19122235	Nguyễn Thị Thu	Thảo	07/02/2001	DH19QT
154	19122422	Hàng Huy	Định	15/04/2001	DH19QTNT
155	19122378	Nguyễn Quốc	Dũng	18/09/2001	DH19QTNT
156	19122423	Nguyễn Thị Mỹ	Hậu	16/02/2000	DH19QTNT
157	19122430	Trương Quỳnh	Như	25/11/2001	DH19QTNT
158	19122413	Trần Thị Ngọc	Thư	22/03/2001	DH19QTNT
159	19122428	Mai Văn	Toàn	20/06/2000	DH19QTNT
160	19126027	Nguyễn Ngọc	Diệu	08/08/2001	DH19SHA
161	19126217	Nguyễn Sơn	Tùng	25/03/2001	DH19SHA
162	19126026	Phạm Trần Xuân	Điệp	08/09/2001	DH19SHD
163	19126052	Vũ Trung	Hiếu	20/03/2001	DH19SHD
164	19126225	Võ Thị Cẩm	Vân	06/03/2001	DH19SHD
165	19124323	Nguyễn Thị Hồng	Vi	01/09/2001	DH19TB
166	19138022	Nguyễn Minh	Hoàng	29/03/2001	DH19TD
167	19138048	Nguyễn Cà	Na	10/03/2000	DH19TD
168	19138062	Nguyễn Quốc	Phú	16/02/2001	DH19TD
169	19122014	Nguyễn Thị Linh	Chi	08/10/2001	DH19TM
170	19112009	Phan Đoàn Hoàng	Anh	12/10/2001	DH19TY
171	19112013	Nguyễn Thị Thạch	Bích	06/06/2001	DH19TY
172	19112022	Bùi Diễm Thùy	Đan	17/07/2001	DH19TY
173	19112042	Nguyễn Thùy Mỹ	Duyên	13/07/2001	DH19TY
174	19112050	Trần Ngọc Trà	Giang	22/12/2001	DH19TY
175	19112059	Đặng Hoàng Diệu	Hiền	03/10/2001	DH19TY
176	19112118	Lê Bảo Tuyết	Ngân	13/01/2001	DH19TY
177	19112138	Bùi Thị Phương	Nhung	25/11/2001	DH19TY
178	19112155	Lương Hồng	Son	28/04/2001	DH19TY
179	19112189	Đặng Công	Toại	01/09/2001	DH19TY
180	19112232	Nguyễn Thị Thúy	Vy	06/07/2001	DH19TY
181	19125033	Thái Huệ	Châu	08/11/2001	DH19VT
182	20125324	Đặng Thị Ngọc	Ánh	22/07/2002	DH20BQ
183	20125337	Trần Kim	Chấn	21/08/2002	DH20BQ
184	20125369	Nguyễn Thị Thùy	Dương	29/08/2002	DH20BQ
185	20125371	Nguyễn Đình Khánh	Duy	03/07/2002	DH20BQ
186	20125527	Lê Thị Trà	My	08/01/2002	DH20BQ
187	20125526	Huỳnh Thị Kiều	My	24/06/2002	DH20BQ

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Mã lớp
188	20125538	Cao Thanh	Ngân	14/05/2002	DH20BQ
189	20125659	Lê My	Sôi	06/06/2002	DH20BQ
190	20125678	Phạm Văn	Thắng	15/02/2002	DH20BQ
191	20125707	Huỳnh Anh	Thư	10/10/2002	DH20BQ
192	20125761	Võ Thị Thùy	Trang	31/01/2002	DH20BQ
193	20115220	Trần Thị Thùy	Linh	03/04/2002	DH20CB
194	20115079	Nguyễn Quốc	Long	18/12/2002	DH20CB
195	20118107	Phạm Đình	Phúc	12/08/2001	DH20CK
196	20118276	Huỳnh Quang	Trung	12/03/2002	DH20CK
197	20118287	Ngô Anh	Việt	08/03/2002	DH20CK
198	20111312	Nguyễn Quốc	Toàn	23/07/2002	DH20CN
199	20111120	Lê Thị Thu	Trang	16/07/2002	DH20CN
200	20111327	Nguyễn Thế Phương	Uyên	22/02/2002	DH20CN
201	20111139	Trương La	Vi	23/05/2002	DH20CN
202	20111338	Châu Thảo	Vy	25/11/2002	DH20CN
203	20117092	Hữu Thị Thúy	Hà	17/04/2001	DH20CT
204	20117097	Nguyễn Ngọc	Huy	16/03/2002	DH20CT
205	20117106	Nguyễn Trần Yến	Nhi	05/02/2002	DH20CT
206	20117044	Trần Thị Cẩm	Nhung	25/03/2002	DH20CT
207	20117057	Bùi Thị Thu	Thảo	25/04/2002	DH20CT
208	20125329	Nguyễn Thị	Bích	26/05/2002	DH20DD
209	20125420	Nguyễn Vũ	Hoàng	09/05/2002	DH20DD
210	20125449	Nguyễn Trọng	Khang	28/02/2002	DH20DD
211	20125644	Huỳnh Thị Kim	Quý	12/08/2002	DH20DD
212	20125754	Võ Thị Huyền	Trân	31/08/2002	DH20DD
213	20125755	Đặng Nguyễn Huyền	Trang	27/05/2002	DH20DD
214	20125760	Võ Thị Ngọc	Trang	12/10/2002	DH20DD
215	20130243	Nguyễn Vũ Mạnh	Hà	30/06/2002	DH20DTA
216	20130298	Nguyễn Trung	Kiên	31/10/2002	DH20DTA
217	20130369	Lê Hữu	Phước	06/02/2002	DH20DTA
218	20130396	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	06/07/2002	DH20DTA
219	20130233	Nguyễn Minh	Đức	02/01/2002	DH20DTB
220	20130012	Huỳnh Công	Đạt	08/06/2002	DH20DTC
221	20130305	Nguyễn Nhật	Linh	27/09/2002	DH20DTC
222	20130333	Hồ Thanh	Nghĩa	08/11/2002	DH20DTC
223	20130471	Trịnh Long	Vũ	17/11/2002	DH20DTC
224	20115250	Đặng Văn	Quốc	05/07/2002	DH20GN
225	20139216	Nguyễn Minh	Hiếu	18/04/2002	DH20HD
226	20139235	Nguyễn Gia	Kiên	30/09/2002	DH20HD
227	20139070	Đoàn Duy	Long	11/04/2002	DH20HD
228	20139256	Nguyễn Thị Kiều	Mi	18/01/2002	DH20HD
229	20139281	Hồ Nguyễn	Nhi	28/09/2002	DH20HD
230	20139319	Trần Thị Trúc	Thanh	16/01/2002	DH20HD
231	20139342	Nguyễn Anh	Thy	13/02/2002	DH20HD
232	20166050	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	03/01/2002	DH20HM
233	20166054	Đỗ Minh	Quân	15/02/2002	DH20HM
234	20139173	Lê Ngọc Như	Anh	14/08/2002	DH20HS
235	20139096	Nguyễn Thành	Phổ	30/06/2002	DH20HS

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp
236	20139304	Lương Thịnh Quý	20/07/2002	DH20HS
237	20139315	Trương Ngọc Sơn	11/04/2002	DH20HS
238	20139114	Mai Thị Thu Thảo	22/01/2002	DH20HS
239	20123114	Lê Ngọc Ánh	05/07/2002	DH20KE
240	20123122	Nguyễn Thị Xuân Diệp	20/09/2002	DH20KE
241	20123129	Bùi Bảo Hân	15/06/2002	DH20KE
242	20123084	Lê Thị Mai Hoa	28/11/2002	DH20KE
243	20123046	Huỳnh Thị Ngọc Nhung	01/06/2002	DH20KE
244	20123178	Vũ Phan Nhật Phong	18/12/2002	DH20KE
245	20123189	Mai Thị Phương Tâm	09/04/2002	DH20KE
246	20123217	Nguyễn Gia Trân	22/11/2002	DH20KE
247	20120042	Bùi Thị Trúc Lợi	11/06/2002	DH20KM
248	20120318	Phạm Thị Hồng Trang	08/10/2002	DH20KM
249	20120165	Phạm Thị Bích	07/01/2002	DH20KT
250	20120035	Huỳnh Thị Mỹ Linh	08/01/2001	DH20KT
251	20120262	Phạm Thị Ngọc Quỳnh	03/02/2002	DH20KT
252	20120277	Nguyễn Thị Thanh Thảo	04/06/2002	DH20KT
253	20120312	Trần Thị Huyền Trâm	05/05/2002	DH20KT
254	20120316	Lê Thị Mỹ Trang	02/06/2002	DH20KT
255	20120339	Nguyễn Thị Thảo Vân	27/09/2002	DH20KT
256	20120351	Trịnh Thị Như Ý	10/06/2002	DH20KT
257	20127138	Nguyễn Duy Tâm	09/02/2002	DH20MT
258	20113246	Nguyễn Thị Kim Hoa	06/08/2002	DH20NHA
259	20113307	Phan Tấn Phát	16/08/2002	DH20NHB
260	20113337	Lê Thành Thảo	21/09/2002	DH20NHB
261	20116276	Hà Trần Quốc Tiến	24/01/2002	DH20NT
262	20116081	Nguyễn Khánh Như	27/07/2002	DH20NY
263	20154230	Nguyễn Hữu Trí	22/11/2002	DH20OT
264	20154238	Lê Hoàng Tuấn	15/07/2002	DH20OT
265	20124349	Đỗ Mai Lâm	04/08/2002	DH20QD
266	20124536	Trần Võ Thành Trúc	29/04/2002	DH20QD
267	20124539	Trần Minh Trường	28/04/2002	DH20QD
268	20124259	Hoàng Đức Anh	02/09/2002	DH20QL
269	20124326	Châu Gia Hưng	29/04/2002	DH20QL
270	20124060	Nguyễn Thị Huỳnh Hương	09/07/2002	DH20QL
271	20124361	Nguyễn Thị Hoài Linh	21/03/2002	DH20QL
272	20124367	Nguyễn Ngọc Lợi	22/07/2002	DH20QL
273	20124373	Mai Phương Thảo Ly	13/12/2002	DH20QL
274	20124097	Nguyễn Đoàn Hoàng Mỹ	19/01/2002	DH20QL
275	20124399	Lê Nguyễn Hữu Nghĩa	23/08/2002	DH20QL
276	20124406	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	02/10/2002	DH20QL
277	20124410	Lê Trần Khôi Nguyên	07/03/2002	DH20QL
278	20124147	Lê Thị Kiều Oanh	01/07/2002	DH20QL
279	20124437	Trần Thị Ngọc Oanh	04/03/2002	DH20QL
280	20124150	Nguyễn Thị Yến Phi	13/06/2002	DH20QL
281	20124160	Mai Như Quỳnh	25/10/2002	DH20QL
282	20124168	Lê Trường Sơn	03/10/2002	DH20QL
283	20124481	Bùi Phùng Phúc Thịnh	01/10/2002	DH20QL

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp
284	20124487	Nguyễn Thị Thoa	16/07/2002	DH20QL
285	20124506	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	27/10/2002	DH20QL
286	20124508	Khổng Tân Tiến	08/07/2002	DH20QL
287	20124514	Phạm Thị Ngọc Trâm	29/08/2002	DH20QL
288	20124234	Đoàn Trường Vinh	27/10/2002	DH20QL
289	20124253	Võ Hồ Thanh Vy	30/06/2002	DH20QL
290	20149058	Lê Hoàng Xuân Nguyên	07/02/2002	DH20QM
291	20149196	Đỗ Thị Huỳnh Như	12/03/2002	DH20QM
292	20149239	Phạm Thị Bảo Trâm	16/09/2002	DH20QM
293	20149241	Phạm Thanh Trang	02/10/2002	DH20QM
294	20149109	Đào Thành Vương	05/10/2002	DH20QM
295	20122381	Nguyễn Khánh Mai	26/09/2002	DH20QT
296	20122417	Nguyễn Thị Như Ngọc	16/12/2002	DH20QT
297	20122430	Lê Hoàng Nhi	26/05/2001	DH20QT
298	20122499	Nguyễn Thị Thu Thanh	13/09/2002	DH20QT
299	20122504	Đinh Thị Thanh Thảo	07/02/2002	DH20QT
300	20122524	Trần Đức Thuận	27/07/2002	DH20QT
301	20122534	Nguyễn Thị Thuỷ Tiên	05/09/2002	DH20QT
302	20122531	Lê Cẩm Tiên	28/10/2002	DH20QT
303	20126212	Phan Nguyễn Thành Đạt	05/05/2002	DH20SHA
304	20126167	Thị Minh Thư	29/01/2001	DH20SHA
305	20126387	Đặng Nguyễn Thùy Trang	06/03/2002	DH20SHA
306	20126188	Đặng Nhật Bằng	24/09/2002	DH20SHB
307	20126220	Đinh Vũ Kỳ Dung	05/09/2002	DH20SHB
308	20126258	Lê Quốc Huy	03/08/2002	DH20SHB
309	20126215	Nguyễn Chí Điền	17/01/2002	DH20SHD
310	20126205	Châu Thị Hồng Đào	21/02/2002	DH20SM
311	20126275	Ngô Thị Thiên Kiều	26/08/2002	DH20SM
312	20126360	Châu Thị Bích Thi	04/07/2002	DH20SM
313	20111247	Trần Thị Hồng Ngọc	10/08/2002	DH20TA
314	20135072	Nguyễn Huỳnh Trà Mi	29/07/2002	DH20TB
315	20163120	Lương Thị Hòa	13/06/2002	DH20TC
316	20122268	Bùi Thị Thúy Diễm	28/12/2002	DH20TM
317	20122293	Phan Hoài Nhã Duyên	08/09/2002	DH20TM
318	20122286	Đặng Thúy Duyên	26/10/2002	DH20TM
319	20122303	Trần Thị Thúy Hà	31/03/2002	DH20TM
320	20122319	Văn Thị Mỹ Hoa	25/10/2002	DH20TM
321	20122454	Chu Thị Ngọc Ôn	11/01/2002	DH20TM
322	20122083	Nguyễn Y Phụng	31/07/2002	DH20TM
323	20122463	Huỳnh Hoài Phụng	08/12/2002	DH20TM
324	20122482	Đặng Thị Sáu	14/04/2002	DH20TM
325	20122494	Ngô Thị Thanh Thắm	11/04/2002	DH20TM
326	20122119	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	01/01/2002	DH20TM
327	20122136	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	22/05/2002	DH20TM
328	20122609	Nguyễn Thị Hải Yến	04/01/2002	DH20TM
329	20112197	Nguyễn Thanh Chúc	11/11/2002	DH20TY
330	20112245	Phạm Trần Gia Huy	17/11/2002	DH20TY
331	20112248	Trương Thị Ngọc Huyền	29/09/2002	DH20TY

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỶ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Mã lớp
332	20112277	Lê Thị Huyền	Mi	20/02/2002	DH20TY
333	20112288	Lê Hoàng Bảo	Ngân	29/11/2002	DH20TY
334	20112292	Trương Thị	Nghĩa	08/10/2002	DH20TY
335	20112063	Võ Hồng Thảo	Nguyên	02/04/2002	DH20TY
336	20112074	Nguyễn Hồng Thu Lệ	Sương	05/05/2002	DH20TY
337	20112391	Nguyễn Thị Thu	Trang	26/08/2002	DH20TY
338	20112112	Lê Đình	Vương	12/09/2002	DH20TY
339	20125350	Lý Hữu	Đạt	19/05/2002	DH20VT
340	20125438	Nguyễn Thị	Huyền	31/03/2002	DH20VT
341	20125453	Phạm Thị Vân	Khánh	08/11/2002	DH20VT
342	20125483	Nguyễn Thị Diệu	Linh	29/08/2002	DH20VT
343	20125551	Dương Mẫn	Nghi	20/03/2002	DH20VT
344	20125638	Trần Thị Kim	Phượng	06/02/2002	DH20VT
345	20125713	Nguyễn Thị Anh	Thư	15/09/2002	DH20VT
346	20125722	Lê Thị Thanh	Thúy	31/07/2002	DH20VT
347	20125783	Nguyễn Đình	Tuấn	10/04/2002	DH20VT
348	20125782	Huỳnh Anh	Tuấn	10/09/2002	DH20VT
349	20125818	Nguyễn Trần Thảo	Vy	07/01/2002	DH20VT
350	20125822	Lê Thị Như	Ý	07/01/2002	DH20VT
351	21111334	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	26/12/2003	DH21CN
352	21125080	Trần Thị Trúc	Giang	26/01/2003	DH21DD
353	21130512	Nguyễn Văn	Sáng	21/02/2003	DH21DTC
354	21130559	Nguyễn Hoài	Thương	26/09/2003	DH21DTD
355	21130587	Nguyễn Quốc	Trung	23/01/2003	DH21DTD
356	21130604	Trần Minh	Tường	30/06/2003	DH21DTD
357	21115087	Nguyễn Thị	Tình	20/12/2003	DH21GN
358	21139258	Châu Nguyễn Hoài	Đức	15/07/2003	DH21HD
359	21139039	Lê Quang	Duy	18/04/2003	DH21HD
360	21166135	Võ Thị Kim	Kiều	21/03/2003	DH21HM
361	21166156	Nguyễn Nhật	Quý	16/03/2003	DH21HM
362	21166164	Phạm Hồ Uyên	Thương	22/12/2003	DH21HM
363	21166176	Hoàng Ngọc Bảo	Vân	07/07/2002	DH21HM
364	21139222	Phạm Duy	An	25/11/2003	DH21HT
365	21123126	Huỳnh Ngọc	Thùy	09/10/2003	DH21KE
366	21155135	Lê Thị Minh	Phương	04/11/2003	DH21KN
367	21155141	Dương Thị Như	Quỳnh	25/08/2003	DH21KN
368	21120035	Võ Văn	Đội	21/09/2003	DH21KT
369	21113006	Võ Thị Quế	Anh	24/09/2003	DH21NHB
370	21137070	Trương Ngọc	Hải	03/11/2003	DH21NL
371	21124346	Huỳnh Lê Minh	Hạnh	20/04/2003	DH21QD
372	21124233	Nguyễn Thùy	Trang	27/05/2003	DH21QD
373	21124544	Nguyễn Trần Lan	Uyên	21/10/2003	DH21QL
374	21122499	Tiêu Viết	Danh	10/12/2003	DH21QT
375	21122733	Nguyễn Hoài	Thương	26/05/2003	DH21QT
376	21126441	Nguyễn Lương Thảo	Nhi	22/11/2003	DH21SHA
377	21126148	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	23/05/2003	DH21SHA
378	21126405	Ngô Hoàng	Mai	11/12/2003	DH21SHB
379	21126091	Trương Lệ Xuyên	Kim	04/04/2003	DH21SM

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT KỲ THI ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp
380	21126591	Nguyễn Ngọc Như Ý	05/10/2003	DH21SM
381	21111382	Nguyễn Lương Tú Trinh	22/08/2003	DH21TA
382	21138151	Trương Văn Nguyên	07/08/2003	DH21TD
383	21122487	Lê Thị Ngọc Ánh	14/12/2003	DH21TM
384	21122811	Nguyễn Thị Thanh Viên	18/12/2003	DH21TM
385	21112553	Trần Trọng Nhân	04/11/2003	DH21TYA
386	21112636	Nguyễn Phạm Mai Thảo	05/11/2003	DH21TYA
387	21112268	Nguyễn Võ Bảo Trân	30/03/2003	DH21TYA
388	21112731	Hà Vũ Kim Xuân	12/01/2003	DH21TYA
389	21129886	Nguyễn Lê Như Quỳnh	27/08/2003	DH21VT
390	22122352	TRƯƠNG THỊ UYÊN THẢO	10/12/2004	DH22QT

Danh sách gồm 390 sinh viên. ✓



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ không chuyên - Tiếng Anh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v ban hành “Quy chế đào tạo ĐH, CĐ hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Căn cứ vào Quyết định số 163/QĐ-ĐT-ĐHNL ngày 14 tháng 2 năm 2011 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm TP.HCM về ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ không chuyên-Tiếng Anh cho sinh viên đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ công văn số 086/CV-TTNN ngày 29 tháng 12 năm 2023 về kết quả kỳ thi đánh giá chuẩn đầu ra Tiếng Anh tổ chức đợt thi ngày 18-23 tháng 12 tại Trung Tâm Ngoại ngữ;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo và Giám đốc Trung Tâm Ngoại ngữ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ không chuyên - Tiếng Anh cho sinh viên **Đinh Thị Nga**; MSSV: 13125301; Mã lớp: DH13DD; ngành Công nghệ thực phẩm.

Điều 2. Sinh viên Đinh Thị Nga được xét miễn hai học phần tiếng Anh điều kiện (Anh văn 1_213601 và Anh văn 2_213602) theo quy định tại khoản 2 điều 1 của Quyết định số 163/QĐ-ĐT-ĐHNL ngày 14 tháng 2 năm 2011 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm TP.HCM.

Điều 3. Các Ông Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Khoa/Bộ môn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu ĐT, HC.



PGS.TS. NGUYỄN TẮT TOÀN